TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2023/HS-ST
Ngày 21-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Vì Văn Đ, sinh năm 1988 tại Đ; tên gọi khác: không; nơi ĐKNKTT: Bản M, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; chỗ ở: Tổ dân phố H, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn V và bà Lò Thị B; vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 03/4/2019, Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (chấp hành xong án phạt tù ngày 03/7/2020); ngày 23/11/2021, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/01/2023); tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22 tháng 5 năm 2023 đến ngày 28 tháng 5 năm 2023 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

* Người làm chứng:

1. Anh Trương Văn Th, sinh năm 1972; vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1985; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 22/5/2023, Vì Văn Đ gọi điện thoại cho người đàn ông lái xe ôm mới quen khoảng 35 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) đã có số điện thoại từ trước nhờ mua ma túy để sử dụng với giá 200.000 đồng. Đ đi bộ đến khu vực cổng trường Đại học H thuộc phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam đợi một lúc thì gặp một người đàn ông lái xe ôm điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) đến và chở Đ xuống thành phố Phủ Lý để mua ma túy. Trên đường đi Đ đưa cho người lái xe ôm 200.000 đồng để mua ma túy. Khi đi đến khu vực thôn P, xã K, thành phố Phủ Lý, người lái xe ôm mượn điện thoại di động của Đ để gọi điện và bảo Đ đứng chờ, sau đó người này điều khiển xe mô tô cầm theo điện thoại của Đ đi mua ma túy. Một lúc sau người này quay lại đưa cho Đ 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng, Đ biết bên trong là ma túy nên không mở ra kiểm tra và cất vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi lên xe mô tô người lái xe ôm điều khiển chở đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an xã Kim Bình yêu cầu dừng xe, người lái xe ôm dừng lại, Đ xuống xe còn người lái xe ôm cầm theo điện thoại của Đ lái xe bỏ chạy thoát. Quá trình kiểm tra thu giữ vật chứng, tài sản gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng.

Ngày 22/5/2023 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Vì Văn Đ tại tổ dân phố H, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 268/PC09-MT ngày 24/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận "Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,131 gam, loại Heroine".

Tại bản cáo trạng số 85/CT-VKS-PL ngày 24/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Vì Văn Đ về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Vì Văn Đ theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Vì Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 năm đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 22/5/2023). Bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định, mục đích tàng trữ không để trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định

cùng bao gói và 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả, không tranh luận, bào chữa và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến phản đối hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt và công bố lời khai theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Vì Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng phù hợp với lời khai của người làm chứng, bản kết luận của cơ quan giám định về ma túy cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy HĐXX có đủ chứng cứ buộc tội kết luận:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 22/5/2023 tại thôn P, xã K, thành phố Phủ Lý, Vì Văn Đ đang cất giấu trái phép 0,131 gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã K, thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang. Ngày 23/11/2021, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết tăng nặng "tái phạm", chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/01/2023 nhưng chưa được xóa án tích. Do đó lần phạm tội này của Vì Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, có hai tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật, khó cải tạo bản thân.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Phủ Lý, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm nguy hiểm khác gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cần tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với chính bị cáo và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong cộng đồng.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng không có mục đích trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật cấm lưu hành và 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng thu giữ của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Các tình tiết khác của vụ án:

Đối với nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Vì Văn Đ khai khai gọi điện thoại hẹn gặp người đàn ông lái xe ôm khoảng 35 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực trường Đại học H thuộc phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường H, thị xã D xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của Vì Văn Đ không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý đối với người đàn ông khoảng 35 tuổi đã nhận 200.000đ và giao ma túy cho bị cáo trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Vì Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Vì Văn Đ 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 5 năm 2023.

2/ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong số 268/KTHS, mặt trước của phong bì niêm phong ghi "mẫu vật hoàn trả số QT01", tại mép dán mặt sau của phong bì niêm phong có 02 (hai) chữ ký, 01 (một) chữ ký đóng dấu chức danh Giám định viên Nguyễn Thị Lan Hương, 01 (một) chữ ký ghi rõ họ tên Vũ Hồng Cường, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam"; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba màu vàng.

Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 25/7/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý.

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Vì Văn Đ phải nộp: 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh